

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Tam Nông, ngày 16 tháng 11 năm 2020

Số: 90/2020/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 148/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu 1, xã Q, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: **Chị Hà Thị T**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu 1, xã Q, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Duy Vũ, kể từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động, chị Hà Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T vì anh T tự nguyện không yêu cầu. Chị T được quyền thăm

gặp, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

*** Về tài sản; về nợ và cho vay nợ; về công sức đóng góp:** Hai bên đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh T tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0002712 ngày 03/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- UBND xã D;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên